

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Y  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HS-ST  
Ngày 19-7-2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Văn Tùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Ngọc Luân và bà Mùa Thị Mỹ.

**- Thư ký phiên tòa:** Lương Văn Dục - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa:** Tường Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2022/QĐXXST-HS ngày 06/7/2022 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Hoàng Văn L; tên gọi khác: Không; sinh năm 1995, tại huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hoàng Văn S và bà Hoàng Thị S; có vợ Quàng Thị B; con: Có 01 con sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Quàng Văn H; tên gọi khác: Không; sinh năm 1984, tại huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Quàng Văn T (đã chết) và bà Quàng Thị S; vợ: Lò Thị H; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21 tháng 01 năm 2022 đến ngày 29 tháng 01 năm 2022 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Quàng Thị B; sinh năm 1994; địa chỉ: Tiểu khu H, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa. Có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 19/01/2022, bị cáo Hoàng Văn L điều khiển xe máy BKS 26H1-5800 đi từ nhà vợ tại tiểu khu Huổi Dương, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn đến bản N xã N, huyện M mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực ngã ba N thuộc xã N, bị cáo Hoàng Văn L gặp một người đàn ông ngồi trên xe máy bên đường, bị cáo hỏi và mua của người đàn ông này một gói Heroine với giá 200.000 đồng. Mua được ma túy, bị cáo L cất giấu gói ma túy vào trong túi áo khoác bên trái rồi điều khiển xe máy về Tiểu khu H, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.

Đến khoảng 09 giờ ngày 20/01/2022, bị cáo Hoàng Văn L gọi điện rủ bị cáo Quảng Văn H, trú tại bản Luông Mé, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La đi chơi, bị cáo H đồng ý. Bị cáo L điều khiển xe máy nhãn hiệu WAVE, biển kiểm soát 26H1-5800 đến nhà bị cáo H, chở bị cáo H ngồi sau đi chơi theo đường Quốc Lộ 6 hướng Hà Nội- Sơn La. Đến đoạn giữa đèo C, gần học cứu nạn thuộc bản Huổi Pù, xã C, bị cáo H thấy thèm ma túy và biết bị cáo L cũng là người sử dụng ma túy nên hỏi bị cáo L có ma túy không? Bị cáo L trả lời có một ít Heroine, bị cáo H bảo bị cáo L cho bị cáo H sử dụng cùng, thì bị cáo L dừng xe bên trái đường, hai bị cáo đi bộ vào phía sau hàng lớp xe trong học cứu nạn để sử dụng ma túy. Bị cáo L nhặt vỏ bao thuốc lá ở mép đường trái lấy mảnh giấy bạc từ bao thuốc, bị cáo H lấy bật lửa trong túi quần bên trái rồi bị cáo L lấy ra trong túi áo 01 túi ni lon màu trắng, bên trong có 01 gói nilon màu trắng có chứa Heroine, bị cáo L lấy một ít Heroine ra để hai bị cáo cùng sử dụng bằng hình thức đốt hít. Sử dụng ma túy xong, bị cáo H hỏi bị cáo L: Còn Heroine không, bán cho một ít, bị cáo L đồng ý rồi lấy gói ma túy ra chia một phần ra túi nilon màu trắng đưa cho bị cáo H với giá 200.000 đồng, bị cáo H nhận gói ma túy rồi cất giấu vào túi quần bên trái, hẹn sau khi ăn cơm ở Cò Nòi xong thì sẽ trả tiền cho bị cáo L.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm xong do trời mưa nên bị cáo L rủ bị cáo H vào nghỉ tại phòng 302, nhà nghỉ Huyền Hiến cạnh bến xe C thuộc tiểu khu 1, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La nghỉ, đợi tạnh mưa thì về. Tại phòng nghỉ 302, bị cáo L lấy 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa Heroine rồi cùng bị cáo H sử dụng bằng hình thức đốt hít, sau đó cả hai đi ngủ.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, hai bị cáo đi về. Về đến nhà bị cáo H, H trả cho bị cáo L số tiền 200.000 đồng tiền mua ma túy. Bị cáo L nhận tiền rồi đi về nhà vợ tại bản Huổi Dương, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 21 tháng 01 năm 2022, tổ công tác Công an huyện Y phối hợp với Công an xã C triệu tập Quảng Văn H đến Ủy ban nhân dân xã C để xét nghiệm ma túy. Quá trình kiểm tra, bị cáo Quảng Văn H tự giác lấy trong túi quần bên trái ra 01 túi ni lon màu trắng bên trong có 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa cục bột màu trắng bị cáo khai nhận là Heroine, tổ công tác lập biên bản bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Quảng Văn H:

01 túi ni lon màu trắng bên trong có 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa cục bột màu trắng nghi là Heroine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra ban đầu Quảng Văn H khai nhận: Số ma túy trên H mua của Hoàng Văn L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Sơn La đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo Hoàng Văn L, thu giữ của Hoàng Văn L:

01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu đỏ, màn hình cảm ứng bị vỡ ; 01 căn cước công dân số 014095003115 mang tên Hoàng Văn L; 01 xe máy nhãn hiệu Wave, màu xanh, BKS: 26H1- 5800 , số khung 110 820479, số máy LC152FMH 02047976, hai bên buồng máy có ký hiệu Honda, xe cũ đã qua sử dụng.

Ngày 22 tháng 01 năm 2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Quảng Văn H và trích rút mẫu để giám định: Cục bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng 0,56 gam. Trích 0,18gam chất bột màu trắng kí hiệu H làm mẫu giám định chất ma túy; Còn lại 0,38 gam chất bột màu trắng, ký hiệu H1 nhập kho vật chứng.

Tại kết luận giám định số 321/KLMT ngày 22 tháng 01 năm 2022 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu H là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,56 gam, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT-VKSYC ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Y để xét xử đối với bị cáo Hoàng Văn L về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Quảng Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa công khai các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự 2015. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo pH chịu hình phạt chung cho cả hai tội theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Quảng Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề

ngiht Xũ phạt bị cáo Quàng Văn H từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án, đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm có: Mẫu H1 = 0,38 gam, 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu, 02 gói nilon màu trắng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, màu xanh, BKS 26H1- 5800, số khung 110 820479, số máy LC152FMH 02047976, hai bên bửng máy có ký hiệu Honda, xe cũ đã qua sử dụng.

Truy thu, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 200.000 đồng của bị cáo Hoàng Văn L.

Trả lại cho bị cáo Quàng Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L số vật chứng gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu đỏ, màn hình cảm ứng bị vỡ, được lắp 01 thẻ sim có số thuê bao 0394663395 và căn cước công dân số 014095003115 mang tên Hoàng Văn L

Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn L, Quàng Văn H là dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của các bị cáo Hoàng Văn L, Quàng Văn H trình bày: Các bị cáo nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến gì thêm.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Quàng Thị B: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến gì thêm.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi đã thực hiện mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, bị cáo Hoàng Văn L đã có hành vi đi mua trái phép một gói Heroine với giá 200.000 đồng mang về nhà cất giấu. Đến ngày 20/01/2022, bị cáo đã gọi điện và rủ bị cáo Quảng Văn H đi chơi, bị cáo H nhất trí cùng đi. Khi đi đến đoạn giữa đèo C, gần học cứu nạn thuộc bản H, xã C, bị cáo H hỏi và bảo bị cáo L có ma túy cho bị cáo H sử dụng cùng, bị cáo L nhất trí dùng xe cùng bị cáo H đi bộ vào phía sau hàng lớp xe trong học cứu nạn để sử dụng ma túy. Tại đây bị cáo L lấy 01 gói nilon màu trắng có chứa Heroine của bị cáo mua từ ngày 19 tháng 01 năm 2022 ra và lấy một ít Heroine trong gói ra để hai bị cáo cùng sử dụng bằng hình thức đốt hít. Sử dụng ma túy xong, bị cáo H hỏi mua và được bị cáo L bán cho một gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau có cả hai bị cáo tiếp tục lên khu vực Cò Nồi chơi. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày bị cáo L rủ bị cáo H vào nghỉ tại phòng 302, nhà nghỉ H cạnh bên xe C thuộc tiểu khu 1, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La nghỉ. Tại phòng nghỉ 302, bị cáo L lại lấy 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa Heroine ra rồi cùng bị cáo H sử dụng bằng hình thức đốt hít, sau đó hai bị cáo ngủ, rồi về nhà. Đến khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 21 tháng 01 năm 2022, khi được tổ công tác gọi bị cáo Quảng Văn H đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã C để kiểm tra xét nghiệm ma túy, bị cáo Quảng Văn H đã tự giác giao nộp gói ma túy mua của bị cáo Hoàng Văn L cho tổ công tác. Kết quả giám định tại phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La kết luận số ma túy bị cáo H giao nộp là ma túy; loại Heroine, có khối lượng là 0,56 gam. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đi mua Heroine về chia ra và bán lại cho Quảng Văn H một gói Heroine với giá 200.000 đồng và hai lần cho Quảng Văn H cùng sử dụng Heroine. Bản thân bị cáo Hoàng Văn L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, mua bán, tổ chức sử dụng ma túy, nhưng cố ý thực hiện tội phạm. Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận các hành vi trên của bị cáo Hoàng Văn L đã phạm vào các tội: Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo Quảng Văn H sau khi được bị cáo Hoàng Văn L cho sử dụng ma túy và được Hoàng Văn L bán cho một gói Heroine bị cáo Quảng Văn H đã mang về nhà cất giấu, mục đích để bản thân sử dụng. Khi tổ công tác gọi đến Ủy ban nhân dân xã để kiểm tra xét nghiệm ma túy, bị cáo H đã tự giác lấy gói ma túy, giao nộp cho tổ công tác. Tại bản Kết luận mẫu gửi giám định số ma túy của bị cáo H giao nộp là ma túy; loại Heroine, khối lượng là 0,56 gam. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai động cơ, mục đích cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng do nghiện ma túy nên cố ý phạm tội. Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Quảng Văn H phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Viện kiểm sát truy tố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và truy tố bị cáo Quàng Văn H tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ. Tòa án đưa vụ án ra xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

Trong vụ án các bị cáo phạm tội độc lập với nhau. Khối lượng ma túy các bị cáo mua bán, tàng trữ, sử dụng không lớn, song là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Đối với bị cáo Hoàng Văn L, trong một thời gian ngắn bị cáo đã liên tục thực hiện hai hành vi phạm tội phạm khác nhau. Tội mua bán trái phép chất ma túy và hai lần phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đều thuộc loại tội nghiêm trọng và rất nghiêm trọng, Tội mua bán trái phép chất ma túy có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy khoản 2 có khung hình phạt từ 7 năm đến 15 năm tù. Do đó bị cáo pH chịu hình phạt trong khung hình phạt đối với mỗi loại tội phạm bị cáo đã thực hiện và chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội theo quy định tại khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Quàng Văn H tàng trữ 0,56 gam ma túy, khối lượng không lớn, phạm tội thuộc loại tội nghiêm trọng được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hai bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức và am hiểu pháp luật có phần hạn chế. Sau khi phạm tội bị cáo Quàng Văn H đã đầu thú, thể hiện khi bị kiểm tra bị cáo H đã tự nguyện giao nộp số ma túy cất giấu, hiện bị cáo đang mắc bệnh xơ gan được tại ngoại điều trị tại nhà. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay hai bị cáo Hoàng Văn L và Quàng Văn H đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Hoàng Văn L có ông Nội là ông Hoàng Văn Vần được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Nên cần vận dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Ngoài ra khi bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Bị cáo H còn tích cực giúp cơ quan điều tra điều tra phát hiện tội phạm, đó là khai báo ra hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn L đã bán ma túy cho bị cáo và cho bị cáo sử dụng ma túy. Nên bị cáo Quàng Văn H còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân, các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, song đều là đối tượng nghiện ma túy. Nên cần xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo. Đồng thời cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương.

[4] Bị cáo Hoàng Văn L đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình. Bị cáo Quảng Văn H đang được tại ngoại, thời gian tạm giữ từ ngày 21/01/2022 đến ngày 29/01/2022 được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt, thời gian thụ hình được tính từ ngày vào trại chấp hành hình phạt tù.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251; khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng các bị cáo Hoàng Văn L, Quảng Văn H là người nghiện ma túy, lao động nghề trồng trọt, thu nhập không ổn định, cá nhân không có tài sản có giá trị lớn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm có: Mẫu H1 = 0,38 gam, 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu, 02 gói nilon màu trắng. Xét thấy đây là những vật cấm mua bán, lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số vật chứng gồm: 01 phong bì giấy niêm phong, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng thu giữ của Quảng Văn H; 01 Phong bì giấy niêm phong, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu đỏ, màn hình cảm ứng bị vỡ, được lắp 01 thẻ sim có số thuê bao 0394663395 thu giữ của Hoàng Văn L và căn cước công dân số 014095003115 mang tên Hoàng Văn L. Xét đây là tài sản, giấy tờ tùy thân của Quảng Văn H, Hoàng Văn L. Quá trình điều tra xác định là điện thoại của L và H sử dụng để liên lạc ngày 20/01/2022. Kết quả kiểm tra: không có cuộc gọi tin nhắn liên quan đến hành vi phạm tội. không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho các bị cáo.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, màu xanh, BKS 26H1- 5800, số khung 110 820479, số máy LC152FMH 02047976, hai bên buồng máy có ký hiệu Honda, xe cũ đã qua sử dụng. Qua điều tra xác minh, xe không có giấy tờ, không có nguồn gốc xuất xứ. Biển số xe, số khung, số máy không khớp với xe đã đăng ký tại Phòng Cảnh sát giao thông. Do vậy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền của bị cáo Hoàng Văn L bán ma túy cho bị cáo Quảng Văn H, bị cáo L đã tiêu sài hết. Xét đây là tiền do phạm tội mà có cần truy thu, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người bán ma túy cho bị cáo Hoàng Văn L, theo lời khai của bị cáo đó là người đàn ông khoảng 35 đến 40 tuổi, nhưng bị cáo L không biết rõ tên tuổi, địa chỉ. Ngoài lời khai bị cáo Hoàng Văn L, không còn chứng cứ nào khác, nên cơ quan điều tra không đủ điều kiện để điều tra xác minh, làm rõ.

[8] Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn L, Quàng Văn H thuộc trường hợp được miễn án phí, cần vận dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm a khoản 2 Điều 255; s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 02 năm (Hai năm) tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 07 năm (Bảy năm) tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo Hoàng Văn L pH chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 09 năm (Chín năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2022 là ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Quàng Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn H 17 tháng (Mười bảy tháng) tù. Được khấu trừ 09 ngày tạm giữ từ ngày 21/01/2022 đến ngày 29/01/2022. Bị cáo Quàng Văn H còn pH chấp hành 16 tháng (Mười sáu tháng) 21 ngày (Hai mươi một ngày) tù. Thời gian thụ hình được tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 khoản 2 điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm có: Mẫu H1 = 0,38 gam, 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu, 02 gói nilon màu trắng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, màu xanh, BKS 26H1- 5800, số khung 110 820479, số máy LC152FMH 02047976, hai bên buồng máy có ký hiệu Honda, xe cũ đã qua sử dụng.

Truy thu, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Hoàng Văn L.



Trả lại cho bị cáo Quàng Văn H: 01 phong bì giấy niêm phong, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L số vật chứng gồm: 01 Phong bì giấy niêm phong, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu đỏ, màn hình cảm ứng bị vỡ, được lắp 01 thẻ sim có số thuê bao 0394663395 và căn cước công dân số 014095003115 mang tên Hoàng Văn L.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2022 giữa cơ quan Công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội . Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo Hoàng Văn L, bị cáo Quàng Văn H .

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Y;
- CA huyện Y;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo; Người có QL&NV liên quan;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Thái Văn Tùng**